

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 2069/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc tổ chức điều tra toàn bộ kết hợp với chọn mẫu
về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam năm 2015**

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH2 ngày 16/6/2010;

Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH2 ngày 16/6/2010;

Căn cứ Luật Thống kê số 89/2015/QH13 ngày 23/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 03/2010/NĐ-CP ngày 13/01/2010 của Chính phủ quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức thống kê Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 16/2014/NĐ-CP ngày 03/3/2014 của Chính phủ về quản lý cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Dự báo, thống kê,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tổ chức điều tra thống kê toàn bộ kết hợp với chọn mẫu đối với các đối tượng theo Phương án điều tra vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định này để thu thập, tổng hợp các thông tin về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam năm 2015 phục vụ lập cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam, làm cơ sở xây dựng và điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 2. Các tổ chức tín dụng có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài được lựa chọn, các quỹ đầu tư, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm có sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài, các dự án/ hợp đồng chia sản phẩm với nhà đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực dầu khí tại Việt Nam có trách nhiệm cung cấp đầy đủ

thông tin theo nội dung được yêu cầu trong thời hạn quy định và thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Vụ Dự báo, thống kê:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức triển khai thực hiện điều tra theo Phương án điều tra vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Tổng hợp, xử lý và công bố kết quả điều tra.

2. Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Phối hợp cung cấp thông tin liên quan và hỗ trợ Vụ Dự báo, thống kê thực hiện cuộc điều tra.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Vụ trưởng Vụ Dự báo, thống kê, Vụ trưởng Vụ Tài chính, kế toán, Cục trưởng Cục Quản trị và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- BLĐ NHNN;
- Như Điều 5;
- Lưu: VP, DBTK3(2b)

THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC



Nguyễn Thị Hồng

PHƯƠNG ÁN

Điều tra vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam năm 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 169/QĐ-NHNN
ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

1. Mục đích, yêu cầu điều tra

Điều tra vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam năm 2015 nhằm thu thập thông tin số liệu về dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam phục vụ công tác lập cân cán thanh toán quốc tế, bảng vị thế đầu tư quốc tế của Việt Nam và tham gia Cuộc điều tra phối hợp về FDI (CDIS) do Quỹ Tiền tệ quốc tế tổ chức.

Cuộc điều tra cần thu thập được các thông tin, số liệu sau:

- Bộ số liệu đầy đủ về dòng vốn FDI vào Việt Nam phù hợp với hướng dẫn của Quỹ Tiền tệ quốc tế, bao gồm:

- Toàn bộ giao dịch chuyển vốn qua biên giới giữa nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài (sở hữu từ 10% vốn cổ phần trở lên) và các doanh nghiệp FDI.
- Các giao dịch phát sinh giữa doanh nghiệp FDI và nhà đầu tư trực tiếp và các công ty có mối quan hệ đầu tư trực tiếp (cùng chịu sự kiểm soát của một công ty mẹ) như quan hệ vay, trả nợ, tín dụng thương mại...
- Tổng giá trị FDI (theo giá trị sổ sách) tính đến cuối kỳ báo cáo.

- Thu thập thông tin, số liệu chi tiết, đảm bảo phân tổ số liệu FDI theo các tiêu chí sau:

- Vốn FDI phân theo các cấu phần: vốn cổ phần, vốn vay, lợi nhuận tái đầu tư.
- Vốn FDI phân theo ngành.
- Vốn FDI phân theo nước đầu tư.

2. Đối tượng, đơn vị và phạm vi điều tra

2.1. Đối tượng điều tra:

Đối tượng điều tra là các doanh nghiệp, dự án có vốn FDI, bao gồm:

- 2.000 doanh nghiệp FDI có số vốn đăng ký lớn nhất được lựa chọn từ danh sách các doanh nghiệp, dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư tính đến cuối năm 2015;

- Toàn bộ các tổ chức tín dụng có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và các chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Toàn bộ các dự án/hợp đồng chia sản phẩm với nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài trong lĩnh vực dầu khí;

- Toàn bộ các quỹ đầu tư, công ty chứng khoán có sự tham gia của nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài;

- Toàn bộ các công ty bảo hiểm có sự tham gia của nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài.

2.2. Đơn vị điều tra

Doanh nghiệp, dự án có vốn FDI được lựa chọn, đang hoạt động tại Việt Nam.

2.3. Phạm vi điều tra

Điều tra trên phạm vi toàn quốc đối với các doanh nghiệp, dự án có vốn FDI được lựa chọn.

3. Thời điểm điều tra và thời kỳ thu thập thông tin

3.1. Thời điểm điều tra

Bắt đầu từ .../10/2016 và kết thúc vào 28/2/2017.

3.2. Thời kỳ thu thập thông tin

- Các thông tin, số liệu về chuyển dịch vốn FDI và các giao dịch vay, trả nợ, tín dụng thương mại phát sinh trong năm 2015.

- Tổng giá trị FDI (theo giá trị sổ sách) tại thời điểm 31/12/2014, 31/12/2015.

4. Nội dung điều tra, phiếu điều tra

4.1. Nội dung điều tra

Cuộc điều tra thu thập các thông tin, số liệu sau:

- Thông tin chung về doanh nghiệp, bao gồm: tên, địa chỉ doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh, mã số thuế, số lượng lao động, mức lương bình quân, doanh thu, lợi nhuận trước và sau thuế.

- Thông tin về dòng vốn FDI, bao gồm: tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại các doanh nghiệp, vốn thực góp, vốn tăng thêm trong kỳ điều

tra, lợi nhuận chưa phân phối, lợi nhuận phân phối và các khoản thay đổi khác.

- Thông tin về các khoản nợ phải thu, nợ phải trả và các khoản lãi tương ứng đối với các doanh nghiệp có quan hệ đầu tư trực tiếp.

4.2. Phiếu điều tra (đính kèm phương án điều tra)

Cuộc điều tra sử dụng 05 loại phiếu điều tra riêng cho 05 đối tượng doanh nghiệp, dự án có vốn FDI, cụ thể như sau:

- Phiếu FDI.01/DN: Áp dụng đối với 2.000 doanh nghiệp FDI có số vốn đăng ký lớn nhất;

- Phiếu FDI.02/TCTD: Áp dụng đối với các TCTD có vốn đầu tư nước ngoài và các chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Phiếu FDI.03/CK: Áp dụng đối với các quỹ đầu tư, công ty chứng khoán có sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài;

- Phiếu FDI.04/BH: Áp dụng đối với các công ty bảo hiểm có sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài;

- Phiếu FDI.05/DK: Áp dụng đối với các dự án/hợp đồng chia sản phẩm với nhà đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực dầu khí.

5. Phân loại, danh mục sử dụng trong điều tra

Cuộc điều tra sử dụng các bảng danh mục sau:

- Bảng phân ngành kinh tế: Áp dụng Bảng hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2007 ban hành theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng chính phủ (VISIC 2007) và Quyết định số 337/QĐ-BKH ngày 10/4/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- Danh mục các đơn vị hành chính: Áp dụng Bảng danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm 31/12/2015;

- Danh mục các nước và vùng lãnh thổ là thành viên của Liên hiệp quốc.

6. Loại điều tra, phương pháp thu thập thông tin

6.1. Loại điều tra

Điều tra vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam năm 2015 là cuộc điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu.

6.2. Lập danh sách đơn vị điều tra

Danh sách đơn vị điều tra được lập trên cơ sở rà soát, lựa chọn từ các danh sách sau:

- Lựa chọn 2.000 doanh nghiệp FDI từ danh sách 5.000 doanh nghiệp FDI có vốn đầu tư đăng ký lớn nhất tính đến 31/12/2015 do Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cung cấp;

- Danh sách các doanh nghiệp FDI đã thu được phiếu trong cuộc điều tra thử nghiệm về vốn đầu tư FDI vào Việt Nam do NHNN tiến hành năm 2015;

- Danh sách các Tổ chức tín dụng có vốn đầu tư nước ngoài, các chi nhánh Ngân hàng nước ngoài do Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng cung cấp (75 ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài);

- Danh sách các nhà điều hành của các dự án/ hợp đồng chia sản phẩm trong lĩnh vực dầu khí do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam cung cấp (63 dự án/hợp đồng);

- Danh sách các quỹ đầu tư, công ty chứng khoán có sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cung cấp (40 công ty);

- Danh sách các công ty bảo hiểm có sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài do Bộ Tài chính cung cấp (38 công ty).

Tổng hợp các danh sách trên gồm 2.216 doanh nghiệp, công ty, dự án/hợp đồng với tổng số vốn đăng ký trên 200 tỷ USD, chiếm khoảng 75% tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam tính đến thời điểm cuối năm 2015.

6.3. Phương pháp thu thập số liệu

Do các doanh nghiệp, dự án FDI được lựa chọn để tiến hành điều tra được phân bố tại nhiều tỉnh, thành phố và tính chất phức tạp của nội dung điều tra nên cuộc điều tra cần phối hợp sử dụng một số phương pháp thu thập thông tin, số liệu sau:

- *Thu thập trực tiếp*: Điều tra viên phỏng vấn trực tiếp kế toán trưởng, cán bộ kế toán của doanh nghiệp về nội dung điều tra và ghi phiếu điều tra.

- *Thu thập gián tiếp*: Tổ chức hội nghị tập huấn cho đối tượng cung cấp thông tin (kế toán trưởng hoặc cán bộ kế toán của doanh nghiệp) về phương án điều tra, nội dung điều tra và hướng dẫn cách ghi thông tin vào phiếu điều tra, cũng như địa chỉ, nơi nhận, thời gian để các doanh nghiệp tự ghi thông tin vào phiếu điều tra và gửi cho NHNN.

- *Thu thập số liệu từ các nguồn thông tin khác*: Trong trường hợp các phương pháp điều tra trực tiếp và gián tiếp không thể thực hiện được, điều tra viên có thể khai thác các nguồn thông tin từ báo cáo tài chính, cơ quan thuế và nguồn thông tin tin cậy khác để ghi phiếu điều tra. Tuy nhiên, cần hạn chế tối đa phương pháp thu thập này.

7. Phương pháp xử lý thông tin, tổng hợp và biểu đầu ra của cuộc điều tra

7.1. Quy trình tổng hợp số liệu

Bước 1: Phiếu đã điền đầy đủ thông tin do các đơn vị điều tra gửi về NHNN được rà soát, kiểm tra, làm sạch dữ liệu và nhập thông tin, số liệu liên quan vào cơ sở dữ liệu bằng phương pháp thủ công.

Bước 2: Sử dụng chương trình phần mềm được thiết kế riêng để tổng hợp số liệu theo các mẫu biểu đầu ra đã được thiết kế sẵn.

Bước 3: Sử dụng tính năng của phần mềm thiết kế riêng để suy rộng kết quả điều tra.

Bước 4: Thẩm định, nghiệm thu kết quả và công bố thông tin, số liệu.

7.2. Biểu đầu ra

Hệ thống mẫu biểu đầu ra được thiết kế sẵn trình bày tại Phụ lục ban hành kèm theo phương án.

8. Kế hoạch tiến hành

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện/ hoàn thành
1	Xây dựng phương án điều tra	Tháng 8/2016
2	Xây dựng chương trình kiểm tra, xử lý và tổng hợp và suy rộng kết quả điều tra	Tháng 8/2016
3	Lập và rà soát danh sách đơn vị điều tra	Tháng 9/2016
4	Ban hành Quyết định và Phương án điều tra	Tháng 10/2016
5	Tập huấn và phát phiếu điều tra	Tháng 10/2016
6	Thu phiếu, làm sạch, kiểm tra logic, nhập tin	Tháng 11/2016
7	Xử lý kết quả điều tra	Tháng 12/2016
8	Xây dựng và hoàn thiện báo cáo tổng hợp	Tháng 01/2017
9	Tổ chức hội thảo công bố kết quả điều tra	Tháng 02/2017

9. Tổ chức thực hiện

9.1. Các đơn vị tham gia điều tra

- Đơn vị chủ trì: Vụ Dự báo, thống kê, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN).

- Đơn vị phối hợp tiến hành điều tra: Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng, Vụ Tài chính - Kế toán, Cục Quản trị, các NHNN chi nhánh Tỉnh, thành phố nơi có các doanh nghiệp FDI được lựa chọn để điều tra, Văn phòng NHNN, Ban Truyền thông, các đơn vị điều tra.

- Lực lượng thực hiện điều tra, tổng hợp, xử lý thông tin điều tra: Chuyên viên Vụ Dự báo, thống kê; chuyên viên NHNN chi nhánh Tỉnh, thành phố nơi có các doanh nghiệp được lựa chọn để điều tra; điều tra viên thuê ngoài trong trường hợp NHNN không bố trí được chuyên viên.

9.2. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan

- Trách nhiệm của Vụ Dự báo, thống kê: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc NHNN tổ chức triển khai thực theo phương án điều tra; Tổ chức lưu trữ và bảo mật đối với các phiếu điều tra đã được điền thông tin, số liệu; Tổng hợp, xử lý và công bố kết quả điều tra.

- Các đơn vị thuộc NHNN: Phối hợp cung cấp các thông tin liên quan và hỗ trợ Vụ Dự báo, thống kê thực hiện điều tra.

- Các điều tra viên thuê ngoài: thực hiện các công việc được quy định tại hợp đồng giao khoán đảm bảo chất lượng và thời hạn.

- Các đơn vị điều tra: Cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu theo yêu cầu tại phiếu điều tra trong thời hạn quy định; thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

9.3. Công bố kết quả điều tra

Sau khi có kết quả điều tra, NHNN tiến hành công bố một số thông tin trên trang thông tin điện tử của NHNN và một số báo, tạp chí chuyên ngành khác.

10. Kinh phí điều tra

Cuộc điều tra sử dụng kinh phí từ Ngân sách Nhà nước phân bổ cho NHNN theo quy định của pháp luật.

 NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM